

第三课

三人成虎



Name :

CLASS :

NO :

1. 成	chéng	to become
2. 部	bù	part
3. 王	wáng	king
4. 大臣	dàchén	high ranking minister
5. 出国	chūguó	going abroad
6. 办事	bànshì	to work
7. 肯定	kěndìng	definitely
8. 面前	miànqián	in front of
9. 坏	huài	bad
10. 办法	bànfǎ	way

10 Items / 5 points

- 1.
- 2.
- 3.
- 4.
- 5.
- 6.
- 7.
- 8.
- 9.
- 10.

